

Bản án số: 06/2023/HSST

Ngày: 30/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Phạm Văn Ngộ.

2, Bà Lành Thị Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Hoài Nụ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2023/HSST, ngày 24/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/QĐXXST- HS, ngày 08/11/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh ngày 26/8/1985, tại Bắc Kạn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Th và bà Vi Thị H; có vợ là Liễu Thị H, sinh năm 1991 và 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự (ngày 20/11/2022 bị UBND xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000^d (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa chấp hành nộp phạt, đến nay chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); nhân thân: Ngày 04/8/2021 bị Công an xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000^d (Một triệu, năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Đánh bạc”, bị cáo đã chấp hành nộp phạt, đến nay đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; ngày 20/9/2023 bị TAND huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 55/HSST.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án này; đang chấp hành bản án số 55/HSST, ngày 20/9/2023 của TAND huyện C, tỉnh Bắc Kạn tại Trại giam Ninh Khánh, Cục C10, Bộ Công an. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn theo lệnh trích xuất phạm nhân của Cơ quan quản lý thi hành án hình sự, Bộ Công an - Có mặt tại phiên toà.

** Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Hoàng Đình Toàn – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn - Có mặt tại phiên toà.

** Bị hại:* Ông Nguyễn Đình Tr, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn - Vắng mặt tại phiên toà (có đơn xin xét xử vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Bùi Văn H, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Tổ xx, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn - Vắng mặt tại phiên toà (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 04/8/2023, Nguyễn Đình T một mình đi bộ từ nhà đến nhà ông Nguyễn Đình Th (là bố đẻ của T) trú ở cùng thôn, khi đi đến dưới gầm nhà sàn ông Th, T nhìn thấy dưới gầm nhà sàn có một chiếc xe máy điện mang BKS 97MĐ1- 029.xx màu đen, có chìa khóa cắm ở ổ khóa. Thấy vậy, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, T quan sát xung quanh, không thấy có ai ở nhà nên T ngồi lên xe, mở khóa điện rồi điều khiển xe đi ra đường tỉnh lộ 259, sau đó đi hướng thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Khi đến tổ xx, phường S, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, T vào quán nước của ông Bùi Văn H cầm cố chiếc xe máy điện này lấy 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng).

Đến khoảng 11 giờ trưa cùng ngày, ông Nguyễn Đình Tr (là em trai ruột của Nguyễn Đình T, sống cùng nhà với ông Nguyễn Đình Th) đi làm về thì phát hiện chiếc xe máy điện trên đã bị mất trộm. Tr tìm hiểu và được biết Nguyễn Đình T là người lấy trộm chiếc xe trên đi cầm cố. Đến ngày 10/8/2023, ông Tr đến Công an tố giác về hành vi trên của T.

Đến ngày 15/8/2023, T đã đến nhà ông H chuộc lại chiếc xe máy điện trên và giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới.

Tại kết luận định giá tài sản số 28 ngày 21/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chợ Mới xác định: Giá trị chiếc xe máy điện BKS 97MD1- 029.xx, nhãn hiệu ESPERO trong vụ trộm cắp tài sản ngày 04/8/2023 là 4.312.000^d (*Bốn triệu ba trăm mười hai nghìn đồng*).

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS, ngày 23/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173/BLHS.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 56/BLHS, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 55/HSST, ngày 20/9/2023 của TAND huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án 22/8/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quá trình tranh luận: - Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

- Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát và trình bày lời bào chữa: Việc truy tố xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố đẻ và ông nội là người có công với nước được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương; gia đình thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có

điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xin được miễn khoản tiền án phí.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 04/8/2023, Nguyễn Đình T đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy điện BKS 97MĐ1-029.xx, nhãn hiệu ESPERO của ông Nguyễn Đình Tr có trị giá là 4.312.000^d (Bốn triệu, ba trăm mười hai nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Đình T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Đình T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo Nguyễn Đình T có nhân thân xấu, năm 2021 đã bị Công an xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh bạc*”; năm 2022 đã bị UBND xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, đến nay chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Bởi vậy cần phải có một mức án thật nghiêm khắc mới có thể cải tạo,

giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và cộng đồng xã hội; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52/BLHS; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là “Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả”, “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51/BLHS. Mặt khác bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Đình Th và ông nội là ông Nguyễn Đình C là người có công với Nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, Huy chương kháng chiến và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy khi lượng hình cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51/BLHS.

Do bản án số 55/HSST, ngày 20/9/2023 của TAND huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã có hiệu lực pháp luật. Do vậy cần tổng hợp bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có tài sản và nguồn thu nhập ổn định nào, khi áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì không có tính khả thi, vì vậy không áp dụng đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại là ông Nguyễn Đình Tr đã nhận lại được tài sản là chiếc xe máy điện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Bùi Văn H đã được bị cáo trả tiền chuộc lại chiếc xe nên không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí*: Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Bùi Văn H khai là không được nhận cầm cố chiếc xe máy điện mà bị cáo T cầm cố. Ngoài ra không có chứng cứ nào khác về việc T cầm cố chiếc xe máy điện trên cho ông Bùi Văn H. Do đó, không có căn cứ xem xét, xử lý xét thấy là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 56/ BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 12 (Mười hai) tháng tù. Tổng hợp với bản án số 55/HSST, ngày 20/9/2023 của TAND huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo

Nguyễn Đình T 07 (Bảy) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 19 (Mười chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày chấp hành án 22/8/2023.

2. *Về án phí*: - Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Bị cáo Nguyễn Đình T được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

4. *Về quyền kháng cáo*: - Áp dụng Điều 331, 333/BLTTHS.

+ Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND huyện;
- CQTHAHS Công an huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Hồ sơ, lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vi Hồng Lễ

